

## Tài liệu tạm thời hướng dẫn xây dựng năng lực người học trong chương trình Tiên tiến, Chất lượng cao & POHE, theo chuẩn ACBSP

(Ban hành kèm theo quyết định số ...../QĐ-ĐHKQTĐ, ngày .....tháng.....năm 2019)

### 1. Năng lực người học là gì?

Năng lực người học đạt được sau khi tốt nghiệp là khả năng làm việc cá nhân và làm việc nhóm trên cơ sở tuân thủ các nguyên tắc an toàn nghề nghiệp, đạo đức nghề nghiệp và tâm huyết với nghề; bao gồm kiến thức, kỹ năng, tính chủ động sáng tạo trong giải quyết các vấn đề liên quan đến ngành/chuyên ngành tương ứng đối với mỗi trình độ đào tạo. (trích thông tư 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 4 năm 2015)

### 2. Các bước xây dựng chuẩn năng lực người học

TT	Công việc	Phụ lục
Bước 1	Trưởng Khoa/Viện thành lập nhóm và chỉ định trưởng nhóm chuyên gia xây dựng năng lực người học cho ngành đào tạo	
Bước 2.	Nhóm chuyên gia nghiên cứu mục tiêu đào tạo, chuẩn đầu ra, khung chương trình đào tạo hiện có và đề xuất xây dựng năng lực người học theo chương trình (PLO)	<i>Phụ lục 2.1; 2.2; 2.3</i>
Bước 3	Xây dựng rubrics đánh giá năng lực người học theo chương trình	<i>Phụ lục 2.3</i>
Bước 4	1. Nhóm chuyên gia xây dựng ma trận mối quan hệ giữa các học phần và năng lực người học	<i>Phụ lục 4.1</i>
	2. Xác định mức độ học phần đáp ứng chuẩn năng lực người học, công cụ đánh giá của học phần đáp ứng năng lực người học	<i>Phụ lục 4.2 và 4.3</i>
	3. Khi xây dựng công cụ đánh giá phải đảm bảo nguyên tắc: (i) Đánh giá theo từng sinh viên; (ii) Đánh giá theo từng tiêu chí PLO	<i>Phụ lục 4.4</i>
Bước 5	Nhóm chuyên gia bổ sung, hoàn thiện dự thảo chuẩn năng lực người học cho ngành đào tạo, gửi các giảng viên trong khoa góp ý.	
Bước 6	Trưởng Khoa/Viện tổ chức họp hội đồng khoa học cấp khoa/Viện thảo luận và thống nhất về chuẩn năng lực người học.	
Bước 7	Tổng hợp năng lực người học theo học phần và chuyển Viện ĐTTT, CLC & POHE để xin ý kiến Hội đồng khoa học & Đào tạo trường.	
Bước 8	Hiệu trưởng phê duyệt và chính thức ban hành. Sản phẩm của bước này là bản năng lực người học của các ngành đào tạo	

## Phụ lục 2.1: THANG ĐO CỦA BLOOM

Nhóm	Mức độ	Mô tả chi tiết
<b>Nhớ (Remember)</b>	(I)	Nhớ là khả năng ghi nhớ và nhận diện thông tin. Nhớ là cần thiết cho tất cả các mức độ tư duy. Nhớ ở đây được hiểu là nhớ lại những kiến thức đã học một cách máy móc và nhắc lại. Để đánh giá mức độ nhớ của sinh viên, khi đặt câu hỏi kiểm tra thầy cô có thể dùng những động từ: liệt kê, gọi tên, định danh, giới thiệu/chi ra, xác định, nhận biết, nhớ lại, đối chiếu, phân loại, mô tả, định vị, phác thảo, lấy ví dụ, phân biệt quan điểm từ thực tế...
<b>Hiểu (Understand)</b>	(II)	Hiểu là khả năng hiểu, diễn dịch, diễn giải, giải thích hoặc suy diễn (dự đoán được kết quả hoặc hậu quả). Hiểu không đơn thuần là nhắc lại cái gì đó. Sinh viên phải có khả năng diễn đạt khái niệm theo ý hiểu của họ. Với mục đích đánh giá xem sinh viên hiểu bài đến đâu, thầy cô có thể dùng các động từ sau trong câu hỏi kiểm tra: diễn giải, phân biệt, chứng tỏ, hình dung, trình bày lại, viết lại, lấy ví dụ, tóm tắt, giải thích, diễn dịch, mô tả, so sánh, chuyển đổi, ước lượng...
<b>Vận dụng (Apply)</b>	(III)	Vận dụng là khả năng sử dụng thông tin và chuyển đổi kiến thức từ dạng này sang dạng khác (sử dụng những kiến thức đã học trong hoàn cảnh mới). Vận dụng là bắt đầu của mức tư duy sáng tạo. Tức là vận dụng những gì đã học vào đời sống hoặc một tình huống mới. Để đánh giá khả năng vận dụng của sinh viên, thì câu hỏi mà các thầy cô sử dụng thường có những động từ sau: áp dụng, phân loại, sửa đổi, đưa vào thực tế, chứng minh, ước tính, vận hành, giải quyết, minh họa, tính toán, diễn dịch, thao tác, dự đoán, bày tỏ...
<b>Phân tích (Analyze)</b>	(IV)	Phân tích là khả năng nhận biết chi tiết, phát hiện và phân biệt các bộ phận cấu thành của thông tin hay tình huống. Ở mức độ này đòi hỏi khả năng phân nhỏ đối tượng thành các hợp phần cấu thành để hiểu rõ hơn cấu trúc của nó. Muốn đánh giá khả năng phân tích của sinh viên, khi đặt câu hỏi kiểm tra thầy cô có thể sử dụng các động từ: đối chiếu, so sánh, chỉ ra sự khác biệt, phân loại, phác thảo, liên hệ, phân tích, tổ chức, suy luận, lựa chọn, vẽ biểu đồ, phân biệt...
<b>Tổng hợp (Evaluate)</b>	(V)	Tổng hợp là khả năng hợp nhất các thành phần để tạo thành một tổng thể/sự vật lớn. Ở mức độ này sinh viên phải sử dụng những gì đã học để

Nhóm	Mức độ	Mô tả chi tiết
		tạo ra hoặc sáng tạo một cái gì đó hoàn toàn mới. Các động từ có thể dùng cho câu hỏi kiểm tra với mục đích đánh giá khả năng tổng hợp của sinh viên: thảo luận, lập kế hoạch, so sánh, tạo mới, xây dựng, sắp đặt, sáng tác, tổ chức, thiết kế, giả thiết, hỗ trợ, viết ra, báo cáo, hợp nhất, tuân thủ, phát triển...
<b>Tạo lập (Create)</b>	(VI)	Tạo lập là khả năng phán xét giá trị hoặc sử dụng thông tin theo các tiêu chí thích hợp. (Hỗ trợ đánh giá bằng lý do/lập luận). Để sử dụng đúng mức độ này, sinh viên phải có khả năng giải thích tại sao sử dụng những lập luận giá trị để bảo vệ quan điểm. Những động từ sử dụng trong câu hỏi kiểm tra ở mức độ đánh giá là: phê bình, bào chữa/thanh minh, tranh luận, hỗ trợ cho lý do/lập luận, kết luận, định lượng, xếp loại, đánh giá, lựa chọn, ước tính, phán xét, bảo vệ, định giá... Là khả năng phán xét giá trị hoặc sử dụng thông tin theo các tiêu chí thích hợp (hỗ trợ đánh giá bằng lý do/lập luận).

**Phụ lục 2.2: CÁC NHÓM CHUẨN NĂNG LỰC NGƯỜI HỌC SINH VIÊN CTTT,  
CLC & POHE**

<b>TT</b>	<b>Ký hiệu</b>	<b>Tên gọi</b>	<b>Diễn giải</b>
1	PLO1	Functional Knowledge	Students will be able to demonstrate understanding of all business functions, practices and related theories and be able to integrate this functional knowledge in order to address business problems. Kiến thức chung của ngành (Business Knowledge)
2	PLO2	The Domestic & Global Environment	Students will be able to demonstrate knowledge of today's domestic and global business environment (e.g., legal, regulatory, political, cultural, and economic). Kiến thức về môi trường kinh doanh (The Business Environment)
3	PLO3	Technical Skills	Students will possess quantitative and technological skills enabling them to analyze and interpret business data and to improve business performance. Kỹ năng phân tích (Technical Skills)
4	PLO4	Integrative Areas	Student will be able to intergrate experience that enable to demonstrate the capacity to apply and analyze knowledge and skills from an organizational perspective. Kỹ năng tổng hợp (Intergrative Areas)
5	PLO5	Communication Skills	Students will be able to demonstrate effective written and oral communication skills in English. Kỹ năng giao tiếp (Communication skills)
6	PLO6	Teamwork Skills	Students will be able to demonstrate interpersonal skills for working in a dynamic and diverse world, including in a team environment. Kỹ năng làm việc nhóm (Teamwork skills)
7	PLO7	Problem solving	Students will be able to apply knowledge in new and an familiar circumstances and devise inovative solutions to cope with an unforeseen events. Kỹ năng tư duy phản biện (Problem solving skills)

**Phụ lục 2.3. CHI TIẾT NĂNG LỰC NGƯỜI HỌC**

<b>TT</b>	<b>Ký hiệu</b>	<b>Tên gọi</b>	<b>Diễn giải</b>	<b>Các tiêu chí</b>
1	PLO1	Functional Knowledge	Students will be able to demonstrate understanding of all business functions, practices and related theories and be able to integrate this functional knowledge in order to address business problems. Kiến thức chung của ngành (Business Knowledge)	
2	PLO2	The Global Environment	Students will be able to demonstrate knowledge of today's domestic and global business environment (e.g., legal, regulatory, political, cultural, and economic). Kiến thức về môi trường kinh doanh (The Business Environment)	2.1. Global Self-Awareness 2.2. Perspective Taking 2.3. Cultural Diversity 2.4. Personal and Social Responsibility 2.5. Understanding Global Systems 2.6. Applying Knowledge to Contemporary Global Contexts
3	PLO3	Technical Skills	Students will possess quantitative and technological skills enabling them to analyze and interpret business data and to improve business performance. Kỹ năng phân tích (Technical Skills)	3.1. Interpretion 3.2. Representation 3.3. Calculation 3.4. Application/Analysis

<b>TT</b>	<b>Ký hiệu</b>	<b>Tên gọi</b>	<b>Diễn giải</b>	<b>Các tiêu chí</b>
				3.5. Assumptions 3.6. Communication
4	PLO4	Integrative Areas	Student will be able to integrate experience that enable to demonstrate the capacity to apply and analyze knowledge and skills from an organizational perspective. Kỹ năng tổng hợp (Intergrative Areas)	4.1. Connections to Experience 4.2. Connections to Discipline 4.3. Transfer 4.4. Integrated Communication 4.5. Reflection and Self-Assessment
5	PLO5	Communication Skills	Students will be able to demonstrate effective written and oral communication skills in English. Kỹ năng giao tiếp (Communication skills)	5.1. Written Communication 5.2. Oral Communication
6	PLO6	Teamwork Skills	Students will be able to demonstrate interpersonal skills for working in a dynamic and diverse world, including in a team environment. Kỹ năng làm việc nhóm (Teamwork skills)	
7	PLO7	Problem solving	Students will be able to apply knowledge in new and an familiar circumstances and devise innovative solutions to cope with an unforeseen	7.1. Identification 7.2. Recognition

TT	Ký hiệu	Tên gọi	Diễn giải	Các tiêu chí
			events. Kỹ năng tư duy phản biện (Problem solving skills)	7.3. Correct usage of theories 7.4. Alternative Solutions 7.6. Persuasive

**Phụ lục 4.1: MA TRẬN MỐI QUAN HỆ CÁC HỌC PHẦN VÀ NĂNG LỰC NGƯỜI HỌC/ MAPPING COURSE BASE ON PROGRAM LEARNING OUTCOME (YES/NO MAPPING)**

Tên HP	Mã HP	Functional Knowledge	The Domestic & Global Environment <sup>1</sup>	Technical Skills <sup>2</sup>	Integrative Areas <sup>3</sup>	Communication Skills <sup>4</sup>	Teamwork Skills <sup>5</sup>	Problem solving <sup>6</sup>
		(PLO1)	(PLO2)	(PLO3)	(PLO4)	(PLO5)	(PLO6)	(PLO7)
CBA300			x					
Course 2				x				
Course 3					x			
Course 4						x		
...								
Course n							x	x

<sup>1</sup> Students will be able to demonstrate knowledge of today's domestic and global business environment (e.g., legal, regulatory, political, cultural, and economic).

<sup>2</sup> Students will possess quantitative and technological skills enabling them to analyze and interpret business data and to improve business performance.

<sup>3</sup> Student will be able to integrate experience that enable to demonstrate the capacity to apply and analyze knowledge and skills from an organizational perspective.

<sup>4</sup> Students will be able to demonstrate effective written and oral communication skills in English

<sup>5</sup> Students will be able to demonstrate interpersonal skills for working in a dynamic and diverse world, including in a team environment.

<sup>6</sup> Students will be able to apply knowledge in new and a familiar circumstance and devise innovative solutions to cope with an unforeseen event.



**Phụ lục 4.2: MA TRẬN HỌC PHẦN THEO CẤP ĐỘ/ IDENTIFY COURSE BASE ON  
PROGRAM LEARNING OUTCOME  
(LEVEL MAPPING)**

<b>PLOs</b>	<b>PLOs</b>	<b>PLOs</b>	<b>Introduce (I)</b>	<b>Reinforce (R)</b>	<b>Master (M)</b>
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(5)
PLO 1	Functional Knowledge		PSYC 105		
PLO 2	The Domestic & Global Environment		<b>CBA300</b>		
PLO 3	Technical Skills			HRM360	
PLO 4	Integrative Areas				MGMT425
PLO 5	Communication Skills			MKTG300	
PLO 6	Teamwork Skills				
PLO 7	Problem Solving			CBA300	FIN470

***Giải thích:***

- (1) Chuẩn năng lực người học
- (2) Mức độ I (Introduce)
- (3) Mức độ R (Reinforce)
- (4) Mức độ M (Master)

**Phụ lục 4.3: MA TRẬN CÔNG CỤ ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN ĐÁP ỨNG NĂNG LỰC  
NGƯỜI HỌC/ EMBEDDED MAPPING COURSE BASE ON PROGRAM LEARNING  
OUTCOME (EMBEDED MAPPING)**

	<b>Functional Knowledge</b>	<b>The Domestic &amp; Global Environment</b>	<b>Technical Skills</b>	<b>Integrative Areas</b>	<b>Communication Skills</b>	<b>Teamwork Skills</b>	<b>Problem solving</b>
	<b>(PLO1)</b>	<b>(PLO2)</b>	<b>(PLO3)</b>	<b>(PLO4)</b>	<b>(PLO5)</b>	<b>(PLO6)</b>	<b>(PLO7)</b>
<b>CBA300</b>		<b>1. Test/Quizz</b> <b>2. Individual assigment</b> <b>3. Final Exam</b>					
<b>Course 2</b>			<b>Short Answer/Word Answer</b>				
<b>Course 3</b>				<b>Discussion/Essay</b>			
<b>Course 4</b>						<b>Group Projects</b>	
<b>Course ...</b>							
<b>Course 6</b>						<b>Written Assignments</b>	<b>Case Studies</b>

**Phụ lục 4.4. MA TRẬN CÔNG CỤ ĐÁNH GIÁ THEO THÀNH PHẦN CỦA PLO**

PROGRAM LEARNING OUTCOME	PLO1.1:Functional Knowledge: Students will be able to demonstrate understanding of all business functions, practices and related theories and be able to integrate this functional knowledge in order to address business problems.				PLO2: Global Learning Assessment Students will be able to demonstrate knowledge of today's domestic and global business environment (e.g., legal, regulatory, political, cultural, and economic).						PLO3:Technical Skills Students will possess quantitative and technological skills enabling them to analyze and interpret business data and to improve business performance.						
	Sub criteria					Global Self-Awareness	Perspective Taking	Cultural Diversity	Personal and Social Responsibility	Understanding Global Systems	Applying Knowledge to Contemporary Global Contexts	Interpretation	Representation	Calculation	Application / Analysis	Assumptions	Communication
CBA 300 International Business					Test 1/W5	Individual Assignment/W15	Final Exam/University Schedule	Final Exam/University Schedule	Final Exam/University Schedule	Final Exam/University Schedule	Individual Assignment/W15						

